

Số: /BC-SNgV

Quảng Ngãi, ngày tháng 11 năm 2020

**BÁO CÁO**  
**Kết quả ứng dụng CNTT năm 2020**

**Phần thứ nhất.**

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN  
NĂM 2020 CỦA SỞ NGOẠI VỤ**

**I. NỘI DUNG**

**1. Ứng dụng CNTT để công bố, công khai thông tin, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.**

Sở Ngoại vụ đã thực hiện việc cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử thành phần của Sở (<http://www.quangngai.gov.vn/songv>) kịp thời, đúng quy định. Những nội dung thuộc Danh mục thông tin phải được công khai theo điều 17 Luật Tiếp cận thông tin đều được Sở đăng tải công khai qua các mục khác của Trang như “Thông tin cần biết”, “Thủ tục hành chính”, “Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật”, “Văn bản chỉ đạo điều hành”, “Cải cách hành chính”, “Tuyên truyền, hướng dẫn pháp luật”...v.v. Ngoài ra, Trang thông tin điện tử của Sở đã thiết lập các đường link với cổng thông tin điện tử của Chính phủ, của Bộ, ngành, UBND tỉnh Quảng Ngãi... Chính vì vậy công dân có thể dễ dàng tiếp cận với các loại thông tin theo quy định của Luật tiếp cận thông tin phải được công khai.

**2. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến.**

Sở Ngoại vụ có 03 bộ thủ tục hành chính (TTHC), trong đó 02 bộ TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 và 01 bộ TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

**3. Ứng dụng CNTT tại Bộ phận một cửa trong việc tiếp nhận, giải quyết TTHC.**

Tất cả bộ thủ tục hành chính của Sở đều được cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 2 và mức độ 3. Việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính của Sở đều được thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh.

**4. Ứng dụng CNTT trong hoạt động nội bộ.**

- Phần mềm Văn phòng điện tử - eOffice đã được Sở đưa vào ứng dụng từ năm 2013 theo kế hoạch chung của tỉnh. 98% văn bản đến (trừ 2 % văn bản

mật) đã được số hóa và cập nhật vào chương trình quản lý văn bản. Phần mềm đã hỗ trợ hiệu quả công tác quản lý, lưu trữ văn bản đến - đi, hạn chế phát hành văn bản giấy trong nội bộ cơ quan và hỗ trợ người dùng trong công tác tra cứu, tìm kiếm, thống kê văn bản được thuận tiện hơn.

- Từ ngày 15/7/2019, Sở đã thực hiện việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số trên Trục liên thông văn bản; không phát hành văn bản giấy đối với các loại văn bản đã ký số gửi trên Trục liên thông văn bản của tỉnh thuộc danh mục được quy định tại Khoản 2 Điều 6 Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh;

- Từ ngày 03/8/2020, Sở Ngoại vụ đã chính thức chuyển đổi sang sử dụng và gửi nhận văn bản điện tử trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc tập trung cho các cơ quan thuộc tỉnh iOffice-VNPT.

- Tất cả CBCC trong đơn vị đều được cấp hộp thư điện tử công vụ của tỉnh và thường xuyên sử dụng hộp thư điện tử công vụ của tỉnh trong trao đổi văn bản, tài liệu;

- Sở đã đầu tư trang bị và sử dụng có hiệu quả một số phần mềm trong công tác quản lý, điều hành tại đơn vị, như: Phần mềm kế toán HCSN; phần mềm quản lý tài sản công, phần mềm quản lý tàu thuyền, ngư dân bị nước ngoài bắt giữ, phần mềm quản lý các chương trình, dự án phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh; phần mềm tra cứu văn bản lưu trữ; phần mềm hỗ trợ kê khai thuế VNPT-Tax, quyết toán Thuế TNCN, phần mềm VNPT-BHXH kê khai, đăng ký và trích nộp BHXH;

- Sở đã triển khai sử dụng giao dịch điện tử trong các hoạt động: kê khai thuế, kê khai và nộp tờ khai BHXH, nộp báo cáo tài chính, giao dịch điện tử qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Kho bạc Nhà nước.

## **5. Kết quả triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu**

Năm 2020, đơn vị không được giao kế hoạch xây dựng, triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu.

## **6. Hạ tầng kỹ thuật**

- Sở đã trang bị 01 máy chủ có cấu hình đáp ứng nhu cầu cài đặt, triển khai các phần mềm ứng dụng, phần mềm liên thông văn bản phục vụ các hoạt động công tác của cơ quan, 01 hệ thống chống sét lan truyền và 01 hệ thống sao lưu dự phòng để lưu trữ dữ liệu.

- 100% CBCC của Sở có liên quan đến việc xử lý văn bản đều được trang bị máy tính, đáp ứng nhu cầu công tác và được kết nối vào mạng LAN, internet để gửi nhận và khai thác thông tin. Tất cả máy tính của CBCC đều được trang bị phần mềm diệt virus có bản quyền.

## **7. Nguồn nhân lực**

-Tất cả cán bộ, công chức, viên chức của Sở đều sử dụng thành thạo các ứng dụng nghiệp vụ xử lý công việc và gửi nhận văn bản điện tử, tra cứu

thông tin trên internet (qua các thiết bị như máy tính, smart phone, tablet,...)

-Tuy không được bố trí biên chế chuyên trách CNTT nhưng Sở cũng đã thành lập Tổ CNTT và phân công công chức kiêm nhiệm phụ trách công tác CNTT.

## 8. Môi trường pháp lý

Trong thời gian qua, Sở Ngoại vụ đã quan tâm đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong các hoạt động của đơn vị. Sở đã ban hành một số văn bản nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của đơn vị như:

- Kế hoạch số 476/KH-VP ngày 18/9/2015 ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2016 -2020 của Sở Ngoại vụ Quảng Ngãi;

- Kế hoạch số 467/KH-SNgV ngày 30/8/2019 đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020 của Sở Ngoại vụ Quảng Ngãi;

- Kế hoạch số 424/KH-SNgV ngày 31/8/2020 ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2021 của Sở Ngoại vụ Quảng Ngãi;

- Kế hoạch số 441/KH-SNgV ngày 07/9/2020 ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 của Sở Ngoại vụ Quảng Ngãi;

## 9. Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch 2020, Kế hoạch 5 năm 2016-2020

a) Kế hoạch 2020: Cụ thể từng mục tiêu, kết quả đạt được, chưa đạt được, nguyên nhân, đề xuất kiến nghị.

TT	Tên dự án, nhiệm vụ	Đạt	Không đạt	Ghi chú
1	Nâng cấp, thay thế các thiết bị có cấu hình thấp; Nâng cấp, vận hành hệ thống mạng LAN	✓		
2	Cập nhật bản quyền phần mềm diệt virus cho máy chủ và tất cả máy tính của cơ quan; bản quyền cập nhật phần mềm thiết bị tường lửa...	✓		
3	Triển khai phần mềm quản lý văn bản iOffice-VNPT	✓		
4	Nâng cấp phần mềm Kế toán HCSN	✓		
5	Duy trì, vận hành Trang thông tin điện tử thành phần của Sở	✓		
6	Nhập dữ liệu, tạo lập thông tin điện tử, số hóa văn bản, thông tin các cơ sở dữ liệu quản lý của Sở	✓		

b) Kế hoạch 2016-2020: Đánh giá cụ thể các mục tiêu, nhiệm vụ cấp thẩm quyền giao đã hoàn thành, mức độ hoàn thành, chưa hoàn thành.

STT	Nội dung đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Kết quả đạt được
<b>Năm 2016</b>			
1	- Xây dựng phần mềm quản lý ngư dân, tàu thuyền bị nước ngoài bắt giữ, tấn công... - Mua phần mềm quản lý hồ sơ lưu trữ đã chính lý	Phục vụ công tác QLNN và xây dựng CSDL	Đạt
2	Duy trì, nâng cấp phục vụ hoạt động của Trang Thông tin điện tử thành phần của Sở Ngoại vụ	Phục vụ QLNN và người dân, doanh nghiệp	Đạt
<b>Năm 2017</b>			
1	Mua sắm thiết bị, bổ sung, thay thế các thiết bị có cấu hình thấp	Nâng cấp hệ thống máy tính, phục vụ công tác QLNN	Đạt
2	Trang bị phần mềm diệt virus có bản quyền cho máy chủ và tất cả máy tính của cơ quan	Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin	Đạt
3	- Xây dựng mới và duy trì 02 chuyên mục “Hội nhập quốc tế” và “Thông tin về Biển, đảo” trên Trang Thông tin điện tử thành phần của Sở Ngoại vụ; - Duy trì hoạt động của Trang Thông tin điện tử thành phần của Sở Ngoại vụ	Phục vụ QLNN và người dân, doanh nghiệp	Đạt
<b>Năm 2018</b>			
1	Mua sắm thiết bị, bổ sung, thay thế các thiết bị có cấu hình thấp	Nâng cấp hệ thống máy tính	Đạt
2	Trang bị phần mềm diệt virus có bản quyền cho máy chủ và tất cả máy tính của cơ quan, bản quyền phần mềm Window server, thiết bị sao lưu dữ liệu, tủ rack	Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin	Đạt
3	Nâng cấp phần mềm Kế toán, thiết kế xây dựng phần mềm quản lý chương trình, dự án PCPNN	Phục vụ QLNN và người dân, doanh nghiệp; xây dựng CSDL	Đạt
4	Nhập dữ liệu, tạo lập thông tin điện tử, số hóa văn bản, thông tin các cơ sở dữ liệu quản lý của Sở	Tạo lập CSDL	Đạt
<b>Năm 2019</b>			
1	Mua sắm thiết bị, bổ sung, thay thế các thiết bị có cấu hình thấp	Nâng cấp hệ thống máy tính	Đạt
2	Trang bị phần mềm diệt virus có bản quyền cho máy chủ và tất cả máy tính của cơ quan	Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin	Đạt
3	Triển khai, sử dụng chữ ký số trong hoạt động ứng dụng CNTT	Phục vụ QLNN	Đạt
4	Quản lý, vận hành Trang thông tin điện tử thành phần của Sở Ngoại vụ	Phục vụ QLNN và người dân, doanh nghiệp	Đạt

<b>Năm 2020</b>			
1	Nâng cấp, thay thế các thiết bị có cấu hình thấp; Nâng cấp, vận hành hệ thống mạng LAN	Nâng cấp cơ sở hạ tầng phục vụ QLNN và người dân, doanh nghiệp	Đạt
2	Cập nhật bản quyền phần mềm diệt virus cho máy chủ và tất cả máy tính của cơ quan; bản quyền cập nhật phần mềm thiết bị tường lửa...	Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin	Đạt
3	Triển khai phần mềm quản lý văn bản iOffice-VNPT	Phục vụ QLNN và người dân, doanh nghiệp; xây dựng CSDL	Đạt
4	Nâng cấp phần mềm Kế toán HCSN	Phục vụ QLNN; xây dựng CSDL	Đạt
5	Duy trì, vận hành Trang thông tin điện tử thành phần của Sở	Phục vụ QLNN và người dân, doanh nghiệp; xây dựng CSDL	Đạt
6	Nhập dữ liệu, tạo lập thông tin điện tử, số hóa văn bản, thông tin các cơ sở dữ liệu quản lý của Sở	Tạo lập CSDL	Đạt

#### **10. Đánh giá đầu tư cho xây dựng Chính quyền điện tử**

Sở Ngoại vụ đã từng bước đầu tư, triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Đề án xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2018 – 2022 ban hành kèm theo Quyết định số 918/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của UBND tỉnh, cụ thể:

- Hạ tầng kỹ thuật CNTT của đơn vị đã từng bước được đầu tư và phát triển. Đơn vị hiện có 01 hệ thống máy chủ/01 phòng máy chủ. Tất cả CBCCC trong đơn vị đều được trang bị máy tính có kết nối Internet băng thông rộng và sử dụng thành thạo các kỹ năng máy tính cơ bản trong việc điều hành, quản lý và xử lý công việc hàng ngày.

- Sở Ngoại vụ đã thực hiện việc cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử thành phần của Sở (<http://www.quangngai.gov.vn/songv>) kịp thời, đúng quy định: 100% văn bản chỉ đạo điều hành, QPPL liên quan đến hoạt động đối ngoại cũng như các hoạt động khác của cơ quan (trừ văn bản mật) đều được cập nhật đầy đủ kịp thời trên Trang thông tin điện tử thành phần của Sở; các hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, của Bộ Ngoại giao, các hoạt động đối ngoại của tỉnh... đều được đơn vị cung cấp và cập nhật kịp thời trên internet.

- Tất cả bộ thủ tục hành chính của Sở đều được cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 2 và mức độ 3.

- Việc tiếp nhận, xử lý, ban hành văn bản và trao đổi thông tin tại đơn vị được thực hiện trên hệ thống phần mềm eOffice và phần mềm quản lý văn bản iOffice-VNPT từ tháng 8/2020. Sở cũng đã thực hiện việc gửi, nhận văn

bản điện tử có ký số trên Trục liên thông văn bản; không phát hành văn bản giấy đối với các loại văn bản đã ký số gửi trên Trục liên thông văn bản của tỉnh. Sở cũng đã xây dựng và triển khai thực hiện một số phần mềm quản lý, phục vụ công tác cải cách hành chính tại đơn vị.

- Sở đã đầu tư trang bị và sử dụng có hiệu quả một số phần mềm trong công tác quản lý, điều hành tại đơn vị, như: Phần mềm kế toán HCSN, phần mềm quản lý tài sản công, phần mềm Quản lý đoàn ra, đoàn vào, phần mềm quản lý tàu thuyền, ngư dân bị nước ngoài bắt giữ, phần mềm quản lý các chương trình, dự án phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh; phần mềm tra cứu văn bản lưu trữ; phần mềm hỗ trợ kê khai thuế VNPT-Tax, quyết toán Thuế TNCN, phần mềm VNPT-BHXH kê khai, đăng ký và trích nộp BHXH.

- Sở đã triển khai sử dụng giao dịch điện tử trong các hoạt động: kê khai thuế, kê khai và nộp tờ khai BHXH, nộp báo cáo tài chính, giao dịch điện tử qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Kho bạc Nhà nước.

- Sở Ngoại vụ luôn chú trọng công tác an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan. Lãnh đạo Sở thường xuyên, kịp thời quán triệt đến từng cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc về tăng cường công tác bảo đảm an ninh và an toàn thông tin trong tình hình mới, nâng cao nhận thức về công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng, cảnh giác với những nguy cơ mất an toàn thông tin trong việc sử dụng máy tính, các thiết bị di động và khai thác thông tin trên internet.

- Tất cả máy tính của Sở đều được trang bị phần mềm diệt virus có bản quyền. Sở đã trang bị hệ thống chống sét lan truyền và 01 hệ thống sao lưu dự phòng để lưu trữ dữ liệu.

## **II. NHỮNG VƯỚNG MẮC, TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được nêu trên, trong quá trình triển khai ứng dụng CNTT còn một số khó khăn, vướng mắc như:

- Kinh phí cho đầu tư ứng dụng và phát triển CNTT còn hạn chế.

- Nhiều đơn vị không được bố trí cán bộ chuyên trách CNTT nên gặp nhiều khó khăn trong việc triển khai ứng dụng CNTT tại đơn vị do công chức được phân công kiêm nhiệm công tác CNTT phải đảm nhiệm công tác chuyên môn chính, thời gian dành cho CNTT không nhiều.

- Chưa có chính sách hỗ trợ cho công chức được phân công kiêm nhiệm phụ trách CNTT tại các đơn vị.

- Chưa có cơ chế khuyến khích, đãi ngộ, trọng dụng người có trình độ chuyên môn cao làm việc trong lĩnh vực CNTT.

## **III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Bố trí kinh phí và có quy định về hạng mục chi phục vụ ứng dụng và phát triển CNTT để xây dựng và thực hiện các kế hoạch, chương trình, dự án CNTT.

- Cần có chế độ hỗ trợ, bồi dưỡng cho CC được phân công kiêm nhiệm phụ trách CNTT tại các đơn vị.

- Phải có cơ chế duy trì, bảo dưỡng hạ tầng công nghệ thông tin đã đầu tư, thường xuyên rà soát, đầu tư nâng cấp, nhằm đáp ứng kịp thời cho nhu cầu phát triển ứng dụng công nghệ thông tin.

### **Phần thứ hai.**

## **KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐƯỢC GIAO TẠI QUYẾT ĐỊNH 1994/QĐ-UBND NGÀY 20/12/2019 CỦA UBND TỈNH QUẢNG NGÃI**

TT	Tên nhiệm vụ	Mức độ hoàn thành (tính đến 31/12/2020)		
		Khối lượng nhiệm vụ (%)	Kinh phí (%)	
			Kế hoạch	Thực tế giao
1	Duy trì, vận hành Trang thông tin điện tử thành phần của Sở Ngoại vụ	100	100	100
2	Nâng cấp, vận hành hệ thống mạng LAN của Sở	100	100	100
3	Cập nhật bản quyền phần mềm diệt virus cho máy chủ và tất cả máy tính của cơ quan	100	100	100
4	Nhập dữ liệu, tạo lập thông tin điện tử, số hóa văn bản, thông tin các cơ sở dữ liệu quản lý của Sở	100	100	100

### **Phần thứ ba:**

## **ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ HIỆN ĐẠI HÓA NỀN HÀNH CHÍNH CỦA SỞ NĂM 2020**

### **1. Tình hình Triển khai Kiến trúc Chính phủ điện tử:**

Sở Ngoại vụ đã từng bước đầu tư, triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Đề án xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2018 – 2022 ban hành kèm theo Quyết định số 918/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của UBND tỉnh, cụ thể:

- Hạ tầng kỹ thuật CNTT của đơn vị đã từng bước được đầu tư và phát triển. Đơn vị hiện có 01 hệ thống máy chủ/01 phòng máy chủ. Tất cả CBCC trong đơn vị đều được trang bị máy tính có kết nối Internet băng thông rộng và sử dụng thành thạo các kỹ năng máy tính cơ bản trong việc điều hành, quản lý và xử lý công việc hàng ngày.

- Tất cả bộ thủ tục hành chính của Sở đều được cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 2 và mức độ 3.

- Việc tiếp nhận, xử lý, ban hành văn bản và trao đổi thông tin tại đơn vị được thực hiện trên hệ thống phần mềm eOffice và từ tháng 8/2020 là phần mềm quản lý văn bản iOffice-VNPT. Sở cũng đã thực hiện việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số trên Trục liên thông văn bản; không phát hành văn bản giấy đối với các loại văn bản đã ký số gửi trên Trục liên thông văn bản của tỉnh. Sở cũng đã xây dựng và triển khai thực hiện một số phần mềm quản lý, phục vụ công tác cải cách hành chính tại đơn vị.

- Sở đã đầu tư trang bị và sử dụng có hiệu quả một số phần mềm trong công tác quản lý, điều hành tại đơn vị, như: Phần mềm kế toán HCSN, phần mềm quản lý tài sản công, phần mềm Quản lý đoàn ra, đoàn vào, phần mềm quản lý tàu thuyền, ngư dân bị nước ngoài bắt giữ, phần mềm quản lý các chương trình, dự án phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh; phần mềm tra cứu văn bản lưu trữ; phần mềm hỗ trợ kê khai thuế VNPT-Tax, quyết toán Thuế TNCN, phần mềm VNPT-BHXH kê khai, đăng ký và trích nộp BHXH.

- Sở đã triển khai sử dụng giao dịch điện tử trong các hoạt động: kê khai thuế, kê khai và nộp tờ khai BHXH, nộp báo cáo tài chính, giao dịch điện tử qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Kho bạc Nhà nước.

- Sở Ngoại vụ luôn chú trọng công tác an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan. Tất cả máy tính của Sở đều được trang bị phần mềm diệt virus có bản quyền. Sở đã trang bị hệ thống chống sét lan truyền và 01 hệ thống sao lưu dự phòng để lưu trữ dữ liệu.

## **2. Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Sở, huyện dưới dạng điện tử:**

100% văn bản của Sở (trừ văn bản mật) trao đổi giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Sở và với UBND các huyện, thành phố trong tỉnh đều được thực hiện dưới dạng điện tử.

## **3. Tỷ lệ kết quả giải quyết TTHC được trả qua dịch vụ BCCI:**

100% kết quả giải quyết TTHC của Sở đều được trả qua dịch vụ BCCI tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công của tỉnh.

Trên đây là báo cáo kết quả ứng dụng CNTT năm 2020 của Sở Ngoại vụ, đề nghị Sở Thông tin & Truyền thông tổng hợp./.

### **Nơi nhận:**

- Sở TT&TT;
- SNgV: PGĐ, VP, Tổ CNTT;
- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Thành**



